

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

-----o0o-----

**DỰ THẢO BIÊN BẢN ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021  
CÔNG TY CP THƯƠNG MẠI - ĐẦU TƯ LONG BIÊN**

*Hội 7<sup>h</sup>30 ngày 26 tháng 6 năm 2021, Công ty cổ phần Thương mại - Đầu tư Long Biên tiến hành Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 để đánh giá hoạt động kinh doanh của năm 2020, phương hướng nhiệm vụ năm 2021*

*Đại hội đã tiến hành kiểm tra cổ đông tham dự Đại hội:*

+ Tổng số cổ đông Công ty: ..... cổ đông.

+ Cổ đông tham dự Đại hội: ..... cổ đông.

Trong đó: - Tham dự trực tiếp: ..... cổ đông.

- Tham dự thông qua uỷ quyền: ..... cổ đông.

Đại diện cho quyền sở hữu ..... cổ phần bằng .....% số lượng cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Căn cứ Luật doanh nghiệp đã được Quốc hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty cổ phần Thương mại - Đầu tư Long Biên với thành phần tham dự như trên là hợp lệ.

Đại hội đã được đón tiếp các đồng chí đại biểu khách quý đến dự Đại hội:

*\* Đại biểu Tổng công ty Thương mại Hà Nội- CTCP:*

1. Ông : .....

Đại hội đã đề cử và biểu quyết thống nhất lựa chọn những người sau đây vào:

**1. Đoàn Chủ tịch Đại hội:**

- Ông: Nguyễn Thái Dũng - Chủ tịch HĐQT Công ty.

- Ông: Vũ Minh Tuấn - Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty.

- Bà: Nguyễn Thị Phương – Thành viên HĐQT, Kế toán trưởng công ty.

**2. Đoàn Thư ký Đại hội:**

- Bà Nguyễn Thị Hồng Vân – Phó phòng Kế hoạch kinh doanh Công ty

- Bà Nguyễn Thị Thu Hương – Phó phòng tổ chức hành chính công ty

Với tinh thần làm việc khẩn trương và nghiêm túc Đại hội đã tiến hành một số nội dung sau:

1. Đại hội đã nghe **Ông Nguyễn Thái Dũng** thay mặt HĐQT báo cáo hoạt động của HĐQT năm 2020.

2. Đại hội đã nghe ông Vũ Minh Tuấn thay mặt BGD công ty báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, Kế hoạch kinh doanh năm 2021 với các chỉ tiêu chính như sau:

*\* Các chỉ tiêu thực hiện năm 2020:*

+ Tổng doanh thu thuần, doanh thu tài chính và thu nhập khác	149.646.344.464 đồng	đạt	88%	kế hoạch năm.
+ Lợi nhuận trước Thuế:	5.399.769.761 đồng	đạt	138.4%	kế hoạch năm.
+ Thu nhập bình quân người LĐ/tháng	6.120.000 đồng	đạt	102.9%	Kế hoạch năm
+ Tỷ lệ cổ tức	9,5%	đạt	105,6%	Kế hoạch

*\* Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.*

+ Tổng doanh thu thuần, doanh thu tài chính và thu nhập khác:	155 tỷ đồng
+ Lợi nhuận trước Thuế:	4,6 tỷ đồng
+ Thu nhập bình quân người/tháng	6.200.000 đồng.
+ Cổ tức:	9,5 %/năm.

*\* Công tác đầu tư phát triển doanh nghiệp, tổ chức nguồn hàng mở rộng thị trường:*

- Tiếp tục củng cố mạng lưới hiện có của Công ty, tổ chức khai thác hàng hóa tập trung từ các nhà sản xuất, nhà cung cấp lớn và các bạn hàng có uy tín, thương hiệu, xây dựng các chương trình marketing, chương trình khuyến mại phù hợp với thực tế của các đơn vị và tâm lý người tiêu dùng.

- Tăng cường công tác quản lý kinh doanh, rà soát, sửa đổi, bổ sung và ban hành các nội quy, quy chế, quy định quản lý nội bộ Công ty để nâng cao hiệu quả quản lý điều hành hoạt động kinh doanh sản xuất, nâng cao hiệu quả sử dụng mạng lưới.

- Thực hiện tốt nhiệm vụ an ninh quốc phòng, phòng chống cháy nổ, bảo vệ tuần tra canh gác đảm bảo an toàn về người, tài sản, hàng hóa.

*\* Công tác tổ chức lao động và thực hiện các chính sách đối với người lao động:*

- Thực hiện tốt Điều lệ tổ chức hoạt động, Thỏa ước lao động tập thể và nội quy lao động của Công ty đã ban hành; bố trí, sắp xếp sử dụng lực lượng lao động hợp lý, tạo điều kiện cho người lao động phát huy tốt khả năng lao động.

- Thực hiện đầy đủ các chính sách chế độ đối với người lao động trên cơ sở các quy định của Công ty và các văn bản pháp luật ban hành.

3. Đại hội đã nghe **Bà Nguyễn Thị Phương** thay mặt HĐQT Công ty thông qua báo cáo tài chính năm 2020

Đơn vị tính: VNĐ

TT	CHỈ TIÊU	NĂM 2020	NĂM 2019
<b>I</b>	<b>KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>		
1	Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp DV	148.456.991.998	166.486.490.337
2	Giá vốn	115.064.046.386	130.941.657.983
3	Lợi nhuận gộp	33.392.945.612	35.544.832.354
4	Doanh thu hoạt động tài chính	892.543.945	783.643.613
5	Chi phí tài chính	5.975.999	4.731.995
6	Chi phí bán hàng	18.955.132.643	20.299.710.084
7	Chi phí quản lý doanh nghiệp	10.221.414.361	11.416.322.010
8	Lợi nhuận thuần từ hoạt động KD	5.102.966.554	4.607.711.878
9	Thu nhập khác	296.808.521	272.284.766
10	Chi phí khác	5.314	1.254
11	Lợi nhuận khác	296.803.207	272.283.512
12	Tổng LN trước thuế	5.399.769.761	4.879.995.390
13	Thuế TNDN phải nộp	772.539.637	994.477.340
14	<b>Lợi nhuận sau thuế</b>	<b>4.627.230.124</b>	<b>3.885.518.050</b>
<b>II</b>	<b>TÀI SẢN CỐ ĐỊNH</b>	<b>8.676.332.779</b>	<b>10.632.123.354</b>
<b>III</b>	<b>VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>34.920.266.775</b>	<b>31.990.022.914</b>
	Trong đó:		
	Vốn điều lệ	15.000.000.000	15.000.000.000
<b>IV</b>	<b>CÁC QUỸ</b>		
1	Quỹ đầu tư phát triển	9.063.212.709	7.703.281.391
2	Quỹ khen thưởng phúc lợi	880.215.385	724.729.122

4. Đại hội đã nghe **Ông Phạm Văn Hậu** thay mặt Ban kiểm soát đọc báo cáo thẩm tra của Ban kiểm soát về công tác tài chính năm 2020 trên một số lĩnh vực sau:

- Thực hiện kế hoạch năm 2020

TT	Khoản mục	ĐVT	Năm 2020			% Thực hiện 2020/2019
			Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH	
1	Tổng doanh thu thuần, doanh thu tài chính và thu nhập khác	Tr.đồng	170.000	149.646	88	89,3
2	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	3.900	5.399	138,4	110,7
3	Thu nhập bình quân/người/tháng	1.000 đ	5.950	6.120	102,9	104,6
4	Tỷ lệ cổ tức	%	9	9,5	105,6	100

5	Tỷ suất lợi nhuận trước thuế trên vốn chủ sở hữu	%	12,19	15,46	126,82	101,37
---	--	---	-------	-------	--------	--------

- Tình hình tài chính của Công ty đến thời điểm 31/12/2020

A- TÀI SẢN	31/12/2020	31/12/2019	Tăng Giảm	
			Số Tiền	%
<b>I.Tài sản ngắn hạn</b>	<b>42.609</b>	<b>40.039</b>	<b>2.570</b>	<b>6,4</b>
1.Tiền và các khoản tương đương tiền	6.272	3.246	3.026	93,2
2.Các khoản đầu tư tài chính ngắn hạn	14.700	8.500	6.200	72,9
3.Các khoản phải thu ngắn hạn	3.418	2.819	599	21,3
4.Hàng tồn kho	18.049	25.131	(7.082)	(28,2)
5.Tài sản ngắn hạn khác	170	343	(173)	(50,4)
<b>II.Tài sản dài hạn</b>	<b>9.005</b>	<b>10.954</b>	<b>(1.949)</b>	<b>(17,8)</b>
1.Tài sản cố định	8.676	10.632	(1.956)	(18,4)
2. Xây dựng cơ bản dở dang	313	313	0	
3. Tài sản dài hạn khác	16	9	7	77,8
<b>Tổng tài sản</b>	<b>51.614</b>	<b>50.993</b>	<b>621</b>	<b>1,2</b>

B- NGUỒN VỐN	31/12/2020	31/12/2019	Tăng Giảm	
			Số Tiền	%
<b>I. Nợ phải trả</b>	<b>16.694</b>	<b>19.003</b>	<b>(2.309)</b>	<b>(12,2)</b>
1. Nợ ngắn hạn	16.433	18.722	(2.289)	(12,2)
2. Nợ dài hạn	261	281	(20)	(7,1)
<b>II. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>34.920</b>	<b>31.990</b>	<b>2.930</b>	<b>9,2</b>
1. Vốn điều lệ	15.000	15.000	0	
2. Thặng dư vốn	3.230	3.230	0	
3. Các quỹ	9.063	7.703	1.360	17,7
4. Lợi nhuận chưa phân phối	7.627	6.057	1.570	25,9
<b>Tổng nguồn vốn</b>	<b>51.614</b>	<b>50.993</b>	<b>621</b>	<b>1,2</b>

5. Đại hội đã được nghe:

- Ông Vũ Minh Tuấn đọc thông qua bản sửa đổi điều lệ
- Ông Nguyễn Thái Dũng đọc thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty
- Bà Nguyễn Thị Phương đọc thông qua quy chế hoạt động của HĐQT
- Ông Phạm Văn Hậu – Trưởng BKS đọc thông qua quy chế hoạt động của BKS

6. Đại hội đã nghe **Bà Nguyễn Thị Phương** thay mặt HĐQT đọc Tờ trình của HĐQT Công ty.

\* Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020

TT	Nội dung chỉ tiêu	ĐVT	Thực hiện năm 2020
1	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	5.399.769.761
2	Lợi nhuận sau thuế	VNĐ	4.627.230.124
3	Trích lập các quỹ		2.406.159.664
	+ Quỹ đầu tư phát triển (45%)	VNĐ	2.082.253.556
	+ Quỹ phúc lợi, khen thưởng (7%)	VNĐ	323.906.109
4	Lợi nhuận còn lại	VNĐ	2.221.070.460
5	Chia cổ tức		
	- Tỷ lệ chia cổ tức /năm	%	9,5
	- Số tiền chia cổ tức	VNĐ	1.425.000.000
	- Còn lại khoản lợi nhuận dự phòng	VNĐ	796.070.460

\* Tiền thưởng cho HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát năm 2020

Tổng số trích là 3% trên lợi nhuận sau thuế:

Tiền thưởng cho tập thể HĐQT là 1,65% trên lợi nhuận sau thuế là: 76.300.000đ.

Tiền thưởng cho tập thể Ban ĐH là 0,85% trên lợi nhuận sau thuế là: 39.300.000đ.

Tiền thưởng cho Ban kiểm soát là 0,5% trên lợi nhuận sau thuế là: 23.100.000đ.

\* Mức thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát 2021

Thù lao cho HĐQT và Ban kiểm soát năm 2021 được tính hàng tháng theo hệ số nhân mức lương cơ sở và thanh toán 1 tháng 1 lần như sau:

TT	Chức danh	Hệ số	Tương đương (đồng)
<b>I</b>	<b>Hội đồng quản trị</b>		
1	Chủ tịch Hội đồng quản trị	5	7.450.000
2	Phó chủ tịch Hội đồng quản trị	4	5.960.000
3	Thành viên Hội đồng quản trị	3	4.470.000
<b>II</b>	<b>Ban kiểm soát</b>		
1	Trưởng ban kiểm soát	2,5	3.725.000
2	Thành viên Ban kiểm soát	1	1.490.000

\* Tờ trình về tiếp tục lập dự án đầu tư xây dựng tại địa điểm 323 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên và tại số 2 Ngô Xuân Quảng, TT Trâu Quỳ, Gia Lâm và dự án xây dựng cửa hàng Kinh doanh kết hợp văn phòng tại 323 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội. Công năng và các chỉ tiêu thông số cụ thể ủy quyền cho HĐQT làm việc với cơ quan chức năng phê duyệt dự án.

*\* Tờ trình về sửa đổi điều lệ, quy chế nội bộ về quản trị công ty; quy chế hoạt động của HĐQT, BKS; quyết định lựa chọn đơn vị Kiểm toán, báo cáo tài chính.*

7. Đại hội đã thảo luận và đóng góp ý kiến vào các báo cáo:

Đại hội đã được nghe ..... ý kiến đóng góp của các cổ đông cho các báo cáo của HĐQT, BGD, Ban kiểm soát công ty

HĐQT, Ban kiểm soát có trách nhiệm tổng hợp, tiếp thu và đưa vào các chương trình, kế hoạch công tác trong thời gian tới.

8. Đại hội đã biểu quyết các nội dung:

- Biểu quyết thông qua báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh năm 2020, kế hoạch năm 2021

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua phân phối lợi nhuận, chia cổ tức 2020

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua Tờ trình của HĐQT về mức thù lao cho HĐQT, BKS Công ty năm 2021.

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua tờ trình của HĐQT về tiền thưởng cho HĐQT, Ban điều hành, BKS công ty năm 2020

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua Tờ trình về tiếp tục lập dự án đầu tư trung tâm thương mại kết hợp với văn phòng làm việc tại số 2 Ngô Xuân Quảng thị trấn Trâu Quỳ huyện Gia Lâm, Hà Nội và dự án xây dựng cửa hàng kinh doanh kết hợp văn phòng tại 323 Nguyễn Văn Cừ, Long Biên, Hà Nội.

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua điều lệ sửa đổi

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua quy chế nội bộ về quản trị công ty

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua quy chế hoạt động của HĐQT

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua quy chế, hoạt động của BKS

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

- Biểu quyết thông qua đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính

\* Số cổ phần tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không tán thành là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

\* Số cổ phần không có ý kiến là ..... cổ phần, bằng ..... % số cổ phần có quyền biểu quyết tham dự Đại hội.

9. Đại hội đã được nghe Ông ..... - thay mặt Tổng công ty Thương mại Hà Nội - CTCP phát biểu ý kiến.

10. Đại hội đã nghe Đoàn Thư ký thông qua Nghị quyết Đại hội.

Biên bản được lập xong vào hồi 12h30' ngày 26 tháng 6 năm 2021

**TM. ĐOÀN THƯ KÝ**

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH**

**Nguyễn Thị Thu Hương**

**Nguyễn Thái Dũng**